

Số : /KH-NTB

Quận 12, ngày tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH
Tổ chức kiểm tra định kỳ giữa học kỳ II
Năm học 2022-2023

Căn cứ Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục phổ thông và GDTX trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào tình hình thực tế, trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra giữa học kỳ II năm học 2022-2023 như sau:

I. Mục đích – Yêu cầu:

- Đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập, rèn luyện của học sinh; giúp học sinh phát huy nhiều nhất khả năng; đảm bảo kịp thời, công bằng, khách quan.
- Tuyệt đối không tạo ra áp lực kiểm tra định kỳ đối với học sinh, chỉ xem như một hoạt động đánh giá thông thường hằng ngày dành cho các em.

II. Đối tượng kiểm tra:

- Tất cả học sinh khối 4, 5.

III. Nội dung và tổ chức thực hiện

1. Về đánh giá định kỳ

- Việc đánh giá định kỳ giữa HKII về nội dung học tập các môn học, hoạt động giáo dục (*Hoàn thành Tốt, Hoàn thành, Chưa hoàn thành*), về sự hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực (*Tốt, Đạt, Cần cố gắng*) theo quy định được thực hiện khi học sinh được học nội dung chương trình các môn học/HĐGD; đã được giáo viên đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập, được tổng hợp kết quả tại các thời điểm theo quy định.

- Nội dung kiểm tra là nội dung kiến thức kỹ năng cơ bản các em đã được học từ tuần 19 đến hết tuần 26 chuyên môn năm học 2022-2023.

2. Về tổ chức kiểm tra định kỳ

- Đối với học sinh lớp 4 và lớp 5

Hướng dẫn bài kiểm tra định kì được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Bài KTĐK môn Toán và Tiếng Việt, Tiếng Anh, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Tiếng Anh, Tin học được đánh giá thang điểm 10.

- Đề kiểm tra được xây dựng theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đề ra phải tường minh, chặt chẽ và khoa học, đánh giá được kết quả thực chất của học sinh, được thiết kế theo các mức độ cụ thể như sau:

- Mức 1: Nhận biết, nhắc lại kiến thức, kỹ năng đã học 40%.

- Mức 2: Hiểu biết kiến thức, kỹ năng học, trình bày giải thích được kiến thức theo cách hiểu cá nhân 30%.

- Mức 3: Biết vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc tương tự trong học tập, cuộc sống 20%.

- Mức 4: Vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt 10%.

- Đề ra chính xác và khoa học, đánh giá được kết quả thực chất của học sinh.

* Ra đề kiểm tra cần bám sát những quy định tại của Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 và TT27/2020/TT-BGDĐT cụ thể đối với từng môn cần lưu ý:

2.1. Môn Tiếng Việt:

- Thời gian kiểm tra các kỹ năng như sau: Đọc hiểu và làm bài tập: 30 phút; học sinh viết chính tả trong thời gian: 15 phút; Tập làm văn: 35 phút. Đọc thành tiếng mỗi em đọc 01 bài tập đọc đã học và trả lời 01 câu hỏi thời gian từ 1 đến 1,5 phút.

- Nội dung đề thi được xây dựng theo ma trận đã hướng dẫn, yêu cầu đảm bảo mức độ chuẩn kiến thức, kỹ năng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nội dung kiểm tra theo từng khối lớp (dạng bài đọc hiểu, đọc thành tiếng, chính tả, tập làm văn, số lượng câu hỏi theo từng phần). Khuyến khích giáo viên sử dụng các văn bản ngoài sách giáo khoa đối với nội dung đọc hiểu.

2.2. Môn Toán:

- Thời gian làm bài:

+ Lớp 4, 5: 40 phút

- Hình thức:

+ Trắc nghiệm : 3 điểm

+ Tự luận : 7 điểm

- Đối với các mạch kiến thức:

a) Số học (khoảng 50%): Củng cố về các vòng số và các phép tính trên các vòng số.

b) Đại lượng và đo đại lượng (khoảng 30%): tập trung về các bảng đơn vị đo

c) Yếu tố hình học, Thống kê- xác suất (khoảng 20%): Xoay quanh các hình trọng tâm trong chương trình đã học.

d) Giải toán có lời văn được tích hợp vào trong ba mạch kiến thức trên với mức độ khác nhau; tăng cường các bài toán phát triển năng lực, thông qua các tình huống trong thực tế cuộc sống để tích hợp vào mạch kiến thức vận dụng và vận dụng phản hồi.

***Lưu ý:**

+ Lớp 4: tối đa 3 lời giải và 3 phép tính

+ Lớp 5: tối đa 4 lời giải và 4 phép tính

***Lưu ý:**

- Khâu in ấn đề KTĐK phải được bảo mật (nếu in hoặc photo ở các đơn vị bên ngoài phải có hợp đồng trách nhiệm bảo mật).

- Ra đề kiểm tra theo ma trận

+ Khung ma trận, mỗi ô trong khung nêu: Nội dung kiến thức; Kỹ năng cần đánh giá; Hình thức câu hỏi; Số lượng câu hỏi; Số điểm dành cho các câu hỏi.

+ Khung ma trận câu hỏi, mỗi ô trong khung nêu: Hình thức các câu hỏi; Số thứ tự của câu hỏi trong đề; Số điểm dành cho các câu hỏi.

3. Tổ chức thực hiện:

- Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện (phân công soạn và duyệt đề) với các yêu cầu sau:

+ Đề kiểm tra do Tổ chuyên môn phân công soạn, tổng hợp và gửi 03 bộ đề về cho Ban Giám hiệu. Dựa trên 03 bộ đề Ban Giám hiệu duyệt, biên soạn lại đề và chịu trách nhiệm chọn lại thành 02 đề (1 đề chính và 1 đề dự phòng) .

- Ban Giám hiệu phân công duyệt đề giữa học kỳ II

- + Hiệu trưởng chịu trách nhiệm duyệt đề chung.
- + Phó Hiệu trưởng duyệt đề theo khối mình phụ trách.

3.1. Tổ chức coi kiểm tra

- Hiệu trưởng thành lập Hội đồng kiểm tra, tổ chức thực hiện và báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng dạy trong lớp và giáo viên lớp trên cùng tham gia coi thi tại lớp mình phụ trách (*riêng đối với lớp 5 do giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng dạy trong lớp và giáo viên lớp khác khối cùng tham gia coi kiểm tra*).

- Phân công giám thị theo tiêu chí : Giáo viên chủ nhiệm lớp làm giám thị 2 và giáo viên lớp trên làm giám thị 1 (*riêng với khối lớp 5 thì giám thị 1 sẽ là giáo viên khối lớp khác*)

- Tổ chức cho học sinh làm bài dưới dạng một bài kiểm tra bình thường, nhẹ nhàng, không gây áp lực căng thẳng.

3.2. Tổ chức chấm kiểm tra

- Thực hiện đánh giá và nhận xét theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT, Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT và Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT.

- Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng dạy trong lớp và giáo viên lớp trên cùng tham gia chấm bài kiểm tra.

- Tổ chức cho giáo viên lớp trên chấm thẩm định theo xác suất từ 10% trở lên. Đối với lớp 5 việc chấm thẩm định sẽ là giáo viên khối lớp khác.

- Việc chấm bài do tổ chuyên môn tổ chức chấm tập trung trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc:

- Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét những ưu điểm và góp ý những hạn chế, cho điểm cuối cùng theo thang điểm 10 (mười), không cho điểm 0 (không) và điểm thập phân (làm tròn số theo quy định).

- Giáo viên không được tùy tiện nâng điểm, hạ điểm khi chấm bài làm của HS

- Phần hướng dẫn chấm phải rõ ràng và có đáp án chính xác.

IV. Lịch kiểm tra:

Môn	Buổi	Thời gian và khối lớp				
		Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5
Tiếng Việt	Sáng					21/3/2023
	Chiều				21/3/2023	

Toán	Sáng					23/3/2023
	Chiều				21/3/2023	

V. MỘT SỐ LƯU Ý:

- Sau kiểm tra định kì giữa học kì II, giáo viên xây dựng kế hoạch giúp đỡ, hỗ trợ học sinh “Chưa hoàn thành” môn học, “Cần cố gắng” về năng lực và phẩm chất; tổ chuyên môn tổ chức nghiệm thu, theo dõi tiến bộ học sinh từng tháng, từng kì.

- Trong các ngày kiểm tra, yêu cầu giáo viên có mặt đúng giờ tại phòng hội đồng sư phạm: Buổi sáng từ 7h15’; buổi chiều từ 13h15’ để kiểm tra và mở đề.

VI. Thành lập Ban chỉ đạo kỳ kiểm tra:

1. Ông Hoàng Kim Sơn	- Hiệu trưởng	Trưởng ban
2. Ông Đỗ Văn Lượng	- Phó hiệu trưởng	Phó ban
3. Bà Nguyễn Hoàng Oanh	- P. Hiệu trưởng	Thành viên
4. Bà Vũ Trịnh Thiều Dương	- Khối trưởng 4	Thành viên
5. Bà Nguyễn Thị Huế	- Tổ phó CM 4	Thành viên
6. Bà Lê Thị Hợp	- Khối trưởng 5	Thành viên
7. Bà Lê Ngọc Quyền	- Tổ phó CM 5	Thành viên

Trên đây là Kế hoạch tổ chức kiểm tra định kì giữa học kỳ II năm học 2022-2023 của trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình. Đề nghị các phó hiệu trưởng và tổ khối chuyên môn triển khai thực hiện đúng theo nội dung kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- CB, GV, NV (t/h);
- Đăng Website;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Kim Sơn